TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:115/2023/QĐST – HNGĐ	*A, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 117/2023/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Đan M – Sinh năm: 1998

Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N – Sinh năm: 1996

Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Đan M và anh Nguyễn Văn N.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Đan M và anh Nguyễn Văn N thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Nguyễn Quỳnh A– Sinh ngày 15/8/2020 cho chị Phan Thị Đan M trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, thi hành từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác thay thế.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ: Chị Phan Thị Đan M và anh Nguyễn Văn N tự thỏa thuận. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị Phan Thị Đan M tự nguyện chịu cả án 150.000 đồng phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000437 ngày 28/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng